

A SCOPING REVIEW OF AHIMSA IDEOLOGY AND ITS POTENTIAL DIFFUSION INTO HUMANISTIC TEACHER TRAINING IN VIETNAM

Trinh Quoc Lap¹, Nguyen Thai Huu¹, Phan Ngoc Tuong Vy^{1*},
Trinh Thi Huong¹, Le Thanh Nguyet Anh², Huynh Ngoc Tai³

¹Can Tho University, ²Dong Thap University, ³Tra Vinh University

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 02/8/2025	This study explores the potential of integrating the philosophy of Ahimsa, grounded in non-harm, compassion, and respect, into teacher education in Vietnam. Drawing upon a scoping review of recent studies published between 2020 and 2025, the article examines how Ahimsa aligns with and enriches key dimensions of contemporary teacher preparation. These dimensions include emotional self-regulation and mindfulness, community building and collaborative learning, social responsibility and ethical citizenship, and digital ethics and online conduct. Findings indicate that Ahimsa offers a humanistic framework that nurtures teachers' self-awareness and empathy, enhances school well-being, and promotes compassionate, sustainable educational environments. Further empirical research is needed to contextualize and evaluate the practical application of Ahimsa in teacher education. The article proposes a soft integration of Ahimsa into teacher training curricula through courses and activities focused on mindfulness, emotional regulation, collaboration, and digital literacy, helping teachers embody care, ethical awareness, and social harmony in their professional practice.
Revised: 27/10/2025	
Published: 27/10/2025	
KEYWORDS	
Ahimsa	
Teacher education	
Emotional regulation	
Humanistic pedagogy	
Digital ethics	

TỔNG QUAN VỀ TƯ TƯỞNG AHIMSA VÀ TIỀM NĂNG LAN TỎA VÀO ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN TẠI VIỆT NAM THEO ĐỊNH HƯỚNG NHÂN VĂN

Trịnh Quốc Lập¹, Nguyễn Thái Hữu¹, Phan Ngọc Tường Vy^{1*},
Trinh Thị Hương¹, Lê Thanh Nguyệt Anh², Huỳnh Ngọc Tài³

¹Đại học Cần Thơ, ²Trường Đại học Đồng Tháp

³Trường Đại học Trà Vinh

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 02/8/2025	Nghiên cứu này khám phá tiềm năng tích hợp triết lý Ahimsa, xây dựng trên các nguyên tắc bất bạo hại, từ bi và tôn trọng, vào đào tạo giáo viên tại Việt Nam. Dựa trên tổng quan phạm vi các công trình nghiên cứu được công bố trong giai đoạn 2020–2025, bài viết xem xét cách mà Ahimsa có thể liên kết và làm phong phú thêm các khía cạnh cốt lõi của chương trình đào tạo giáo viên đương đại. Những khía cạnh này bao gồm tự điều chỉnh cảm xúc và chánh niệm, xây dựng cộng đồng và học tập hợp tác, trách nhiệm xã hội và công dân đạo đức, cũng như đạo đức số và hành vi trực tuyến. Kết quả cho thấy Ahimsa mang lại một khuôn khổ nhân văn giúp nuôi dưỡng nhận thức bản thân và lòng thấu cảm của giáo viên, góp phần nâng cao sức khỏe tinh thần trong nhà trường và thúc đẩy môi trường giáo dục nhân ái, bền vững. Tuy nhiên, cần có nghiên cứu thực nghiệm sâu hơn nhằm bối cảnh hóa và đánh giá việc ứng dụng thực tiễn của Ahimsa trong đào tạo giáo viên tại Việt Nam. Bài báo đề xuất tích hợp mềm triết lý Ahimsa vào chương trình đào tạo giáo viên thông qua các học phần và hoạt động tập trung vào chánh niệm, điều chỉnh cảm xúc, hợp tác và năng lực số; qua đó giúp giáo viên thể hiện tinh thần yêu thương, ý thức đạo đức và hòa hợp xã hội trong thực hành nghề nghiệp của mình.
Ngày hoàn thiện: 27/10/2025	
Ngày đăng: 27/10/2025	
TỪ KHÓA	
Ahimsa	
Đào tạo giáo viên	
Tự chủ cảm xúc	
Giáo dục nhân văn	
Đạo đức số	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.13353>

* Corresponding author. Email: vyp2025008@gstudent.ctu.edu.vn

1. Giới thiệu

Trong bối cảnh giáo dục hiện đại nhấn mạnh đến sự phát triển toàn diện của con người, đào tạo giáo viên không chỉ dừng lại ở việc truyền thụ tri thức chuyên môn mà còn cần nuôi dưỡng những giá trị sống và triết lý hành nghề bền vững. Ở châu Á, nhiều nền văn hóa đã hình thành tư tưởng nhân – quả như một trục giá trị trung tâm, khuyến khích con người hướng thiện và sống có trách nhiệm với cộng đồng. Trong Phật giáo, luật nhân quả (因果律) khẳng định rằng mọi hành động, lời nói và ý nghĩ đều tạo ra “nhân” và sinh ra “quả” tương ứng, nuôi dưỡng niềm tin rằng những nỗ lực thiện lành sẽ mang lại kết quả tốt đẹp trong hiện tại hoặc tương lai [1]. Nho giáo tuy không đi sâu vào khía cạnh siêu hình, nhưng vẫn củng cố tư tưởng “thiện giả thiện báo, ác giả ác báo”, nhấn mạnh việc tu dưỡng bản thân và sống nhân ái để duy trì trật tự xã hội hài hòa [2].

Từ góc độ thực tiễn, quan niệm nhân – quả cũng có cơ sở khoa học khi tạo ra động lực nội tại giúp mỗi người kiên trì và bền bỉ với công việc có ích. Trong tâm lý học, đây là một dạng hiệu ứng tự hoàn thành (self-fulfilling prophecy), khi niềm tin tích cực dẫn dắt hành vi và hình thành kết quả tương ứng [3]. Trong xã hội học, các hành động hướng thiện giúp xây dựng uy tín và mạng lưới quan hệ tích cực, tạo điều kiện để “gặt quả” trong thực tế nghề nghiệp và đời sống [4]. Trên nền tảng nhân sinh này, các triết lý sống của Nepal, đặc biệt là Ahimsa (अहिंसा), tinh thần không bạo hại và nuôi dưỡng từ bi, mang đến một gợi mở giàu ý nghĩa cho hoạt động đào tạo giáo viên tại nước ta. Triết lý này nhấn mạnh việc xây dựng cộng đồng giáo viên nhân văn, biết hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau và lan tỏa giá trị thiện lành trong nghề nghiệp. Khi người giáo viên được đào tạo trong môi trường đề cao tinh thần Ahimsa, họ không chỉ phát triển năng lực chuyên môn mà còn hình thành thái độ nghề nghiệp tích cực, hướng tới đóng góp cho học sinh, đồng nghiệp và xã hội, qua đó tạo nên một nền giáo dục bền vững và giàu tính nhân sinh.

Năm 2022, một câu chuyện ở Nepal đã thu hút sự chú ý của dư luận và trở thành minh chứng sống động cho tinh thần Ahimsa. Một nhà sư người Nepal bị hiểu lầm trong một tình huống nơi công cộng và phải đối mặt với sự chỉ trích của nhiều người xung quanh. Dù sau đó video ghi lại sự việc đã chứng minh nhà sư hoàn toàn vô tội, lúc xảy ra sự cố ông vẫn lựa chọn cúi đầu xin lỗi và nắm lấy tai của mình, một cử chỉ khiêm nhường trong văn hóa Himalaya, thể hiện sự chấp nhận và mong muốn hóa giải căng thẳng. Hành động ấy không xuất phát từ sự yếu đuối, mà là một lựa chọn tự chủ, đặt sự bình an chung lên trên cảm xúc cá nhân và phản ánh chiều sâu của triết lý “không gây tổn hại” trong ứng xử với con người và cuộc đời.

Câu chuyện của nhà sư là minh họa rõ nét cho tinh thần Ahimsa, một khái niệm bắt nguồn từ tiếng Phạn với nghĩa đen là “không bạo hại” hay “không làm tổn thương”, bao hàm cả suy nghĩ, lời nói và hành động [5], [6]. Ahimsa có lịch sử lâu đời trong văn minh Ấn Độ, xuất hiện trong Kinh Vệ Đà, nền tảng của Ấn Độ giáo, như một chuẩn mực đạo đức khuyến khích con người sống thanh sạch, tránh gây đau khổ cho sinh linh khác [7]. Về sau, khái niệm này được Phật giáo tiếp nhận và phát triển thành một nguyên tắc căn bản về từ bi và nghiệp báo, đồng thời được Jaina giáo nâng lên thành chuẩn mực sống tuyệt đối, nơi mọi hành động, lời nói và suy nghĩ đều phải hướng tới không gây tổn hại cho con người, động vật và môi trường.

Tại Nepal, quốc gia chịu ảnh hưởng sâu sắc từ cả Phật giáo Bắc tông và Ấn Độ giáo, Ahimsa đã hòa nhập vào đời sống văn hóa và trở thành nền tảng đạo đức chi phối cách con người ứng xử với nhau và với thiên nhiên [8], [9]. Triết lý này không chỉ khuyến khích con người tránh gây tổn hại, mà còn nhấn mạnh việc nuôi dưỡng từ bi, sự tự chủ và tinh thần hài hòa với cộng đồng, coi đây là con đường để xây dựng một xã hội nhân ái và bền vững. Gợi mở từ bối cảnh Nepal, câu hỏi đặt ra cho giáo dục Việt Nam là làm thế nào để vận dụng triết lý Ahimsa trong đào tạo giáo viên? Từ đó, bài báo này được xây dựng nhằm trả lời câu hỏi: “Triết lý Ahimsa có thể được vận dụng trong đào tạo giáo viên tại Việt Nam như thế nào để vừa phù hợp với các nguyên lý đào tạo hiện đại, vừa đáp ứng các cân nhắc thực tiễn?”.

2. Phương pháp và tài liệu nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này áp dụng tổng quan phạm vi (scoping review), một dạng tổng quan học thuật nhằm khảo sát, lập bản đồ (mapping) và nhận diện những hướng tiếp cận đa dạng về một chủ đề. Khác với tổng quan hệ thống vốn chú trọng tính so sánh và bằng chứng thực nghiệm, tổng quan phạm vi cho phép tổng hợp các nguồn tài liệu đa dạng (sách, bài báo, nghiên cứu định tính, thảo luận lý thuyết) để làm rõ bức tranh toàn cảnh và mở rộng thảo luận [10]. Cách tiếp cận phù hợp với chủ đề Ahimsa trong giáo dục và đào tạo giáo viên, bởi đây là lĩnh vực còn mới mẻ, ít nghiên cứu thực nghiệm trực tiếp ở mảng đào tạo giáo viên. Quá trình tìm kiếm tài liệu được thực hiện trên các cơ sở dữ liệu quốc tế như Scopus, SpringerLink, Taylor & Francis Online và một số nhà xuất bản tôn giáo, với chuỗi từ khóa: “ahimsa” AND “nepal” OR “education” OR “teacher education”. Tiêu chí lựa chọn gồm: (1) công bố trong giai đoạn 2020–2025; (2) có nội dung liên quan đến triết lý Ahimsa hoặc các nguyên tắc đạo đức tương cận trong giáo dục, tôn giáo, hay môi trường học đường; (3) áp dụng phương pháp định tính hoặc tổng quan hệ thống; và (4) xuất bản trên các nguồn học thuật được bình duyệt.

2.2. Tài liệu nghiên cứu

Các tài liệu đáp ứng tiêu chí được tổng hợp và trình bày trong Bảng 1, phản ánh phổ tiếp cận đa dạng từ giáo dục hòa bình, tâm linh sinh thái cho đến chiêm nghiệm phê phán trong đào tạo và thực hành sư phạm.

Bảng 1. Bảng tóm tắt các tài liệu nghiên cứu được lựa chọn (2020–2025)

Tác giả, năm	Bối cảnh/ lĩnh vực	Phương pháp	Liên hệ với Ahimsa và giáo dục
O'Sullivan [11]	Tôn giáo và tâm lý học	Tổng quan tài liệu	Đặt nền tảng khái niệm để ứng dụng vào giáo dục
Sarkar [12]	Quản trị và kinh doanh	Nghiên cứu định tính	Gợi mở tính ứng dụng trong môi trường sư phạm như một nơi làm việc đặc thù
Acharya [13]	Nepal, trường công lập	Nghiên cứu định tính	Khẳng định vai trò của sự kiên trì của giáo viên trong giáo dục đạo đức dù gặp nhiều thách thức
Giri [14]	Bản sắc và triết lý xã hội	Tổng quan tài liệu	Mở rộng cách hiểu Ahimsa và bản sắc cá nhân trong bối cảnh công nghệ số
Agnimitra và Sharma [15]	Công tác xã hội tại Ấn Độ thời kỳ khủng hoảng	Nghiên cứu hiện tượng học (reflective lifeworld approach)	Khẳng định tầm quan trọng của tự chủ cảm xúc để duy trì độ tin cậy và hiệu quả nghề nghiệp trong khủng hoảng kinh tế, xã hội, môi trường
Mishra [16]	Các trường phái triết học Ấn Độ về tri thức, đạo đức và khai sáng tinh thần	Phân tích triết học, tổng quan truyền thống tư tưởng	Đề cao đạo đức và chiêm nghiệm như con đường an lạc, tương ứng với Ahimsa trong giáo dục khi giáo viên tự chiêm nghiệm để hành xử nhân văn
Nyaupane và cộng sự [17]	Nepal, học sinh trung học phổ thông	Nghiên cứu định tính	Minh họa việc học sinh có thể tiếp nhận và thực hành nguyên tắc Ahimsa
Swartwood [18]	Lý luận triết học	Tổng quan tài liệu	Gợi ý phương pháp rèn luyện Ahimsa qua phản chiếu phê phán trong đào tạo giáo viên
Rubin [19]	Giáo dục trung học (Mỹ)	Nghiên cứu tình huống định tính	Minh chứng cách Ahimsa hỗ trợ giáo viên chiêm nghiệm và điều chỉnh thực hành vì bạo lực học đường
Nurhayanti và cộng sự [20]	Tâm linh sinh thái Hindu	Nghiên cứu định tính	Đóng góp quan niệm đạo đức sinh thái cho giáo dục toàn diện

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Tương quan giữa triết lý Ahimsa và nguyên lý đào tạo giáo viên

Việc đào tạo giáo viên trong bối cảnh đổi mới giáo dục Việt Nam không chỉ tập trung vào năng lực chuyên môn mà còn hướng tới phát triển phẩm chất nghề nghiệp, xây dựng môi trường sư phạm an toàn và nâng cao *well-being* (sức khỏe tinh thần và sự an lạc nghề nghiệp) cho đội ngũ giáo viên. Trong Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 [21], nhiều tiêu chí đã trực tiếp nhấn mạnh khía cạnh này. Cụ thể, tiêu chí 1 – Đạo đức nhà giáo yêu cầu giáo viên trở thành tấm gương mẫu mực về nhân cách và ứng xử; tiêu chí 3 – Phát triển chuyên môn bản thân khuyến khích giáo viên không ngừng tự học, tự bồi dưỡng để thích ứng với đổi mới; tiêu chí 7 – Tư vấn và hỗ trợ học sinh đề cao vai trò đồng hành, thấu hiểu và định hướng sự phát triển toàn diện cho người học; tiêu chí 8 và tiêu chí 9 – Xây dựng văn hóa nhà trường và thực hiện quyền dân chủ khẳng định trách nhiệm kiến tạo môi trường học tập nhân văn, hợp tác, dân chủ; và tiêu chí 10 – Xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường nhấn mạnh nghĩa vụ bảo đảm sự an toàn về thể chất và tinh thần cho học sinh [9]. Những yêu cầu này đồng thời cũng là nền tảng cho chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo giáo viên tại Việt Nam, vốn coi năng lực phát triển bản thân, giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống cho học sinh là thành tố không thể thiếu [22].

Khi đặt trong tương quan với triết lý Ahimsa, có thể thấy một sự đồng điệu sâu sắc với các nguyên lý đào tạo giáo viên hiện đại. Ở bình diện cá nhân, Ahimsa nuôi dưỡng năng lực tự chủ cảm xúc, giúp giáo viên quản trị căng thẳng, duy trì sự điềm tĩnh và tránh những phản ứng gây tổn hại trong suy nghĩ, lời nói, hành động, tương thích với yêu cầu phát triển bản thân (tiêu chí 1, tiêu chí 3). Ở bình diện cộng đồng, Ahimsa củng cố tinh thần trách nhiệm xã hội, khi giáo viên không chỉ truyền đạt tri thức mà còn lan tỏa giá trị nhân văn, xây dựng môi trường học tập dân chủ, thân thiện, an toàn, hợp tác, phù hợp với định hướng trong các tiêu chí 7, 8, 9 và 10. Như vậy, triết lý Ahimsa không chỉ mang tính bổ trợ mà còn có thể trở thành một trong những khung tham chiếu thực tiễn và khả thi cho việc thiết kế và triển khai đào tạo giáo viên tại Việt Nam, góp phần hình thành đội ngũ nhà giáo vừa có chuyên môn vững vàng vừa có phẩm chất nhân văn bền sâu.

3.1.1. Ahimsa và năng lực tự chủ cảm xúc của giáo viên

Agnimitra và Sharma [15] đã chỉ ra rằng, trong bối cảnh đầy biến động về xã hội, chính trị, kinh tế và đặc biệt là đại dịch COVID-19, các nhân viên công tác xã hội chỉ có thể duy trì vai trò hỗ trợ cộng đồng khi bám rễ vào các giá trị nhân văn và khả năng giữ được sự điềm tĩnh. Chính việc coi tự chủ cảm xúc như một giá trị nghề nghiệp cốt lõi đã giúp họ ứng phó hiệu quả với khủng hoảng và củng cố lòng tin nơi cộng đồng. Thực tế này gợi mở một thông điệp rộng hơn, đối với giáo viên, những áp lực như khối lượng công việc lớn, vi phạm kỷ luật của học sinh, hay yêu cầu hoàn thành chương trình trong thời gian hạn định cũng có thể tạo ra căng thẳng và phản ứng tiêu cực [23]. Trong bối cảnh đó, Ahimsa mang đến một định hướng rõ ràng vì một trong những khía cạnh cốt lõi của triết lý này là khả năng tự chủ cảm xúc và tránh phản ứng gây tổn hại trong suy nghĩ, lời nói và hành động. Tinh thần Ahimsa nhắc nhở giáo viên rằng việc kiềm chế cảm xúc và hành xử nhân văn không chỉ bảo vệ học sinh mà còn giúp duy trì cân bằng tâm lý, sức khỏe nghề nghiệp, đồng thời khẳng định tính chuyên nghiệp trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

Để hiện thực hóa điều này, các chương trình đào tạo giáo viên có thể cân nhắc tích hợp các học phần về quản trị cảm xúc (emotional regulation) và chánh niệm (mindfulness) trong đào tạo, giúp giáo viên tương lai phát triển kỹ năng nhận diện và điều chỉnh cảm xúc một cách chủ động, thay vì phản ứng bột phát [11]. Nhà quản lý giáo dục có thể xây dựng hệ thống hỗ trợ tâm lý nghề nghiệp như các buổi tư vấn, nhóm hỗ trợ đồng đẳng hay không gian phục hồi năng lượng tích cực, để giáo viên có nơi chia sẻ và cân bằng lại tinh thần sau áp lực công việc. Theo gợi ý áp dụng tự chiêm nghiệm trong Ahimsa của Mishra [16], bản thân giáo viên cũng cần được khuyến khích duy trì thói quen tự chiêm nghiệm hằng ngày nhằm nhìn lại cảm xúc và hành vi của mình, từ đó điều chỉnh

cách ứng xử với học sinh và đồng nghiệp theo hướng tích cực và nhân văn hơn. Khi năng lực tự chủ cảm xúc được nuôi dưỡng trên tinh thần Ahimsa, người giáo viên không chỉ giảm thiểu những hành động gây tổn hại vô ý mà còn trở thành nguồn cảm hứng về sự điềm tĩnh và kiên nhẫn cho học sinh, góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và bền vững.

3.1.2. Ahimsa trong xây dựng cộng đồng và trách nhiệm xã hội của nghề giáo

Theo Sarkar [12], tinh thần Ahimsa không chỉ nhấn mạnh việc tránh gây tổn hại cho cá nhân, mà còn hướng đến nuôi dưỡng lòng từ bi, tinh thần hợp tác và sự hài hòa giữa cá nhân với cộng đồng. Trong môi trường giáo dục, điều này đồng nghĩa với việc xây dựng một tập thể sư phạm đoàn kết và nhân văn, nơi giáo viên hỗ trợ lẫn nhau, chia sẻ kinh nghiệm và cùng hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng dạy học. Ngược lại, một môi trường thiếu tinh thần cộng đồng dễ dẫn đến cạnh tranh tiêu cực, tâm lý cô lập và giảm hiệu quả giảng dạy, đồng thời làm suy giảm sự gắn bó và sự an lạc nghề nghiệp của giáo viên.

Bên cạnh yếu tố cộng đồng, Ahimsa còn gợi mở nguyên tắc trách nhiệm xã hội của nghề giáo [12]. Nghiên cứu của Acharya [13] tại Kirtipur (Nepal) cho thấy giáo viên vừa đóng vai trò truyền tải giá trị đạo đức cho học sinh, vừa phải đối diện với nhiều thách thức từ chương trình, môi trường xã hội và gia đình. Dù vậy, chính sự kiên định của giáo viên trong việc nuôi dưỡng giá trị nhân văn đã giúp hình thành bầu không khí tích cực, nơi các hành vi đạo đức của học sinh được củng cố và lan tỏa. Người thầy không chỉ truyền đạt tri thức mà còn là người gieo giá trị sống và hình thành nhân cách cho học sinh, góp phần định hình văn hóa học đường nhân ái và lành mạnh. Khi giáo viên hành xử theo tinh thần “không gây tổn hại”, họ tạo ra hiệu ứng lan tỏa tích cực đối với học sinh, đồng nghiệp và cộng đồng. Một tập thể giáo viên biết quan tâm, chia sẻ và hành động vì lợi ích chung sẽ góp phần xây dựng môi trường giáo dục bền vững, nơi cả giáo viên và học sinh đều cảm thấy được tôn trọng và phát triển toàn diện.

Để hiện thực hóa tinh thần này, các chương trình đào tạo giáo viên cần tiếp tục tăng cường công tác tổ chức các hoạt động nhóm hoặc chương trình cổ vũ đồng nghiệp, giúp sinh viên sư phạm rèn luyện kỹ năng hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau ngay từ giai đoạn đào tạo. Các nhà trường phổ thông cần tiếp tục triển khai nghiên cứu bài học hợp tác và các dự án phục vụ cộng đồng, khuyến khích giáo viên cùng học sinh tham gia để lan tỏa tinh thần nhân ái và trách nhiệm xã hội. Nhà quản lý giáo dục cần tiếp tục tăng cường công tác ghi nhận và khen thưởng các sáng kiến hợp tác, đồng thời đưa tiêu chí đóng góp cho cộng đồng và môi trường học tập nhân văn vào đánh giá thi đua, thay vì chỉ chú trọng thành tích học sinh. Như vậy, Ahimsa không chỉ là một triết lý tôn giáo phương Đông mà còn là khung giá trị thực tiễn để phát triển đội ngũ giáo viên theo hướng nhân văn, bền vững và gắn kết với cộng đồng. Khi được tích hợp vào đào tạo và thực hành nghề nghiệp, tinh thần này sẽ nâng cao sự an lạc nghề nghiệp của giáo viên, củng cố văn hóa cộng đồng sư phạm, và lan tỏa trách nhiệm xã hội, phù hợp với định hướng đổi mới căn bản và toàn diện của giáo dục hiện nay.

3.1.3. Từ giáo viên đến thế hệ học sinh: Ahimsa được lồng ghép vào giảng dạy

Một giá trị cốt lõi nữa của Ahimsa là tính lan tỏa từ cá nhân ra cộng đồng, nghĩa là khi giáo viên thấm nhuần tinh thần “không gây tổn hại”, giá trị này sẽ tự nhiên truyền sang thế hệ học sinh thông qua giảng dạy và các hoạt động giáo dục hằng ngày [19]. Ahimsa không chỉ thể hiện trong cách ứng xử của giáo viên, mà còn có thể được lồng ghép vào mọi môn học để nuôi dưỡng tư duy nhân ái và trách nhiệm xã hội cho học sinh, tránh bạo lực học đường và phân biệt đối xử cực đoan trong lớp học. Trong giáo dục ngôn ngữ và văn học, giáo viên có thể lựa chọn các tác phẩm văn học khơi gợi lòng trắc ẩn, sự thấu cảm và ý thức về hậu quả của bạo lực hay định kiến. Qua việc thảo luận các nhân vật, xung đột và bài học nhân sinh trong văn chương, học sinh học được cách nhìn nhận xung đột bằng sự cảm thông thay vì phán xét. Ở môn lịch sử, việc giảng dạy những bài học về chiến tranh, xung đột hay các phong trào xã hội nên được kết hợp với phân tích về giá trị của hòa bình, tinh thần nhân đạo và sự hòa giải, từ đó giúp học sinh hiểu rằng bạo lực luôn để lại những hệ quả lâu dài và giải pháp bền vững đến từ sự cảm thông và hợp tác.

Trong các môn khoa học tự nhiên, Nurhayanti và cộng sự [20] cho rằng Ahimsa vẫn có thể được lồng ghép thông qua giáo dục bảo vệ môi trường và sinh thái học, nhấn mạnh việc không gây hại cho hệ sinh thái và nuôi dưỡng ý thức sống hài hòa với thiên nhiên. Học sinh được hướng dẫn nhìn nhận việc khai thác tài nguyên và tác động của con người đến môi trường bằng lăng kính trách nhiệm, từ đó hình thành lối sống xanh và tôn trọng sự sống của muôn loài. Môn giáo dục công dân và đạo đức là không gian trực tiếp để triển khai các hoạt động trải nghiệm, tình huống xử lý xung đột và dự án phục vụ cộng đồng, giúp học sinh thực hành tinh thần Ahimsa trong ứng xử hằng ngày với bạn bè, gia đình và xã hội. Theo Nyaupane và cộng sự [17], khi tinh thần Ahimsa được lồng ghép xuyên suốt các môn học và hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục bậc phổ thông, nhà trường sẽ không những truyền đạt tri thức mà còn nuôi dưỡng thể hệ học sinh biết yêu thương, tôn trọng và sống có trách nhiệm. Giá trị này, bắt đầu từ sự tự chủ và nhân ái của người giáo viên, sẽ dần lan tỏa thành văn hóa học đường nhân văn, góp phần hình thành những công dân tương lai vừa có năng lực học thuật, vừa có ý thức xã hội và đạo đức vững vàng, hay vừa hồng vừa chuyên như lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

3.2. Những nguyên tắc khi lồng ghép Ahimsa trong đào tạo giáo viên

Hiện nay, đào tạo giáo viên tại Việt Nam đang trong quá trình đổi mới mạnh mẽ nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các chuẩn nghề nghiệp mới. Các chương trình đào tạo đã và đang được điều chỉnh theo hướng tiếp cận năng lực, tăng cường thực hành sư phạm và ứng dụng công nghệ thông tin. Tuy vậy, phần lớn nội dung đào tạo vẫn tập trung vào trang bị kiến thức chuyên môn và phương pháp giảng dạy, trong khi các học phần về kỹ năng mềm, quản lý cảm xúc, và phát triển giá trị nghề nghiệp ổn định mới vẫn còn chưa được chú trọng [24]. Có thể thấy, đào tạo giáo viên ở Việt Nam đang có nền tảng ổn định và định hướng đổi mới rõ ràng, song vẫn cần tích hợp những giá trị nhân văn và kỹ năng ứng xử nghề nghiệp nhằm chuẩn bị toàn diện cho giáo viên trong bối cảnh mới.

Việc đưa tư tưởng Ahimsa vào đào tạo giáo viên mang lại nhiều triển vọng tích cực, nhưng để triển khai hiệu quả trong bối cảnh nước ta hiện nay, cần cân nhắc một số yếu tố liên quan đến chương trình đào tạo, văn hóa nhà trường, điều kiện nghề nghiệp và môi trường số. Trước hết, cần nhìn nhận rằng chương trình đào tạo giáo viên hiện nay vẫn ưu tiên trang bị nội dung chuyên môn và năng lực giảng dạy trực tiếp; trong khi các học phần về giá trị sống, kỹ năng quản trị cảm xúc hay xây dựng văn hóa nhân văn trong trường học cần được chú trọng nhiều hơn. Điều này dẫn đến khoảng trống trong việc nuôi dưỡng nhân cách nghề nghiệp và khả năng ứng xử nhân văn, những yếu tố cốt lõi để hiện thực hóa tinh thần Ahimsa. Vì thế, việc lồng ghép tư tưởng “không gây tổn hại” nên được thực hiện theo hướng tích hợp mềm, chắt lọc kết hợp trong các môn tâm lý học giáo dục, quản lý lớp học, giáo dục công dân, giáo dục kỹ năng sống hoặc hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm. Cách tiếp cận này giúp sinh viên sư phạm tiếp nhận Ahimsa như một kỹ năng nghề nghiệp tự nhiên, gắn với thực hành chuyên môn, thay vì cảm thấy đây chỉ là nội dung lý thuyết trừu tượng.

Một cân nhắc khác là mối quan hệ giữa Ahimsa và tư duy phản biện (critical thinking). Nhiều lo ngại cho rằng việc thực hành tinh thần “không gây tổn hại” có thể khiến con người ngần ngại phản biện [18]. Trên thực tế, Ahimsa không khuyến khích sự im lặng trước cái sai, mà định hướng con người phản hồi một cách không gây tổn hại về thể chất, tinh thần hay danh dự của người khác. Trong môi trường sư phạm, điều này có nghĩa là giáo viên và học sinh vẫn đặt câu hỏi, tranh luận và phản biện các quan điểm chưa hợp lý, nhưng thực hiện với thái độ tôn trọng, lắng nghe và hướng đến giải pháp. Hơn nữa, thực hành Ahimsa khuyến khích sự linh hoạt trong giao tiếp học thuật, người thầy biết chỉ giải thích khi cần thiết, và đôi khi chủ động kiềm chế hoặc trì hoãn phản hồi nếu đối phương chưa sẵn sàng tiếp nhận. Sự tự chủ này vừa duy trì tính chuyên nghiệp, vừa tạo không gian học thuật an toàn, nơi tư duy phản biện và nhân văn bổ trợ cho nhau thay vì mâu thuẫn.

Thứ hai, văn hóa nhà trường đóng vai trò quyết định. Một môi trường sư phạm chưa thực sự nhân văn, vẫn tồn tại áp lực thành tích, phê bình công khai hoặc cạnh tranh tiêu cực, sẽ khiến việc

thực hành Ahimsa khó duy trì. Ngược lại, trường học biết lắng nghe và khuyến khích hợp tác sẽ tạo điều kiện để giáo viên và sinh viên thực tập được tôn trọng, có cơ hội chia sẻ khó khăn và tìm kiếm giải pháp chung, từ đó biến tinh thần Ahimsa thành thói quen ứng xử hằng ngày. Việc này có thể được hỗ trợ thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn kết hợp xây dựng tập thể, hoặc chương trình cố vấn tâm lý (psychology-related mentoring) giữa giáo viên giàu kinh nghiệm và giáo viên mới vào nghề, tạo nên sợi dây gắn kết tình cảm và niềm tin trong tập thể sư phạm.

Thứ ba, cần cân nhắc đến thực tiễn nghề nghiệp và sự khác biệt vùng miền. Ở các khu vực sĩ số lớp cao, cơ sở vật chất hạn chế hoặc vùng sâu vùng xa, giáo viên phải chịu nhiều áp lực và căng thẳng, dễ dẫn đến mất kiểm chế cảm xúc hoặc xung đột giao tiếp với học sinh và đồng nghiệp. Để Ahimsa phát huy hiệu quả, các khóa bồi dưỡng kỹ năng quản trị cảm xúc, xây dựng cộng đồng giáo viên và phục hồi năng lượng tinh thần cần được tổ chức, giúp giáo viên vừa duy trì chất lượng chuyên môn, vừa nuôi dưỡng lòng nhân ái và sự kiên nhẫn trong giảng dạy. Những hoạt động này có thể bao gồm câu lạc bộ giáo viên chia sẻ kinh nghiệm, không gian tư vấn tâm lý và các hoạt động trải nghiệm gắn với cộng đồng, qua đó tạo lá chắn tinh thần cho đội ngũ nhà giáo trước áp lực công việc.

Thứ tư, trong bối cảnh thời đại số, việc duy trì tinh thần Ahimsa còn gắn liền với cách giáo viên ứng xử trên không gian mạng và trong quá trình sử dụng công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI). Khía cạnh này có thể được tiếp cận qua lăng kính Đạo pháp kỹ thuật số (Digital Dharma), tức là sự hội nhập giữa các giá trị đạo lý và tinh thần nhân văn với thực tiễn công nghệ số [14]. Nói cách khác, việc ứng xử tử bi, không gây hại và có trách nhiệm trong môi trường số chính là một hình thức thực hành Ahimsa trong kỷ nguyên kỹ thuật số. Mạng xã hội mang đến cơ hội kết nối, học hỏi và lan tỏa tri thức, nhưng cũng tiềm ẩn nguy cơ phán xét vội vàng, tin giả, hoặc xung đột trực tuyến làm ảnh hưởng đến hòa khí tập thể và hình ảnh nhà giáo. Đồng thời, AI và các công cụ số có thể giúp giáo viên giảm tải công việc, song nếu quá phụ thuộc sẽ làm suy giảm tương tác nhân văn với học sinh, biến lớp học thành môi trường cơ giới hóa. Vì vậy, đào tạo giáo viên cần chú trọng kỹ năng ứng xử số, năng lực sử dụng công nghệ có trách nhiệm và biết cân bằng giữa tiện ích hiện đại và giá trị nhân bản. Khi công nghệ được khai thác trên nền tảng của lòng nhân ái, nó trở thành cánh tay nối dài cho triết lý Ahimsa, thay vì làm phai nhạt vai trò của người thầy.

Cuối cùng, cần có cơ chế đánh giá và ghi nhận hợp lý. Công tác khen thưởng không chỉ tập trung vào thành tích của học sinh mà cần cân nhắc đóng góp của giáo viên cho môi trường học tập nhân văn, cộng đồng sư phạm và văn hóa số lành mạnh, động lực thực hành Ahimsa sẽ khó duy trì. Các cơ quan quản lý giáo dục nên đưa tiêu chí về xây dựng môi trường tích cực, hợp tác và an toàn vào đánh giá, đồng thời khuyến khích các hành vi ứng xử văn minh trên mạng và khai thác công nghệ hướng thiện, tạo sự khích lệ đồng bộ cho việc lan tỏa tư tưởng Ahimsa trong kỷ nguyên mới. Tổng thể, việc lồng ghép Ahimsa vào đào tạo giáo viên không chỉ là một nội dung học thuật, mà là quá trình chuyển hóa văn hóa nghề nghiệp, đòi hỏi sự phối hợp của trường sư phạm, nhà trường phổ thông, cơ quan quản lý và cả môi trường công nghệ số. Khi được triển khai đồng bộ, tinh thần Ahimsa sẽ giúp giáo viên Việt Nam vừa giỏi chuyên môn, vừa nhân văn, vừa thích ứng linh hoạt với bối cảnh công nghệ, từ đó lan tỏa giá trị tích cực đến học sinh, đồng nghiệp và toàn xã hội.

4. Kết luận

Triết lý Ahimsa, với cốt lõi là tinh thần không gây tổn hại và nuôi dưỡng lòng tử bi, mang lại một hướng tiếp cận mới cho đào tạo giáo viên tại Việt Nam. Bài báo chỉ ra rằng, Ahimsa không chỉ là một khái niệm tôn giáo hay đạo đức truyền thống, mà còn có giá trị thực tiễn trong giáo dục hiện đại. Khi giáo viên được nuôi dưỡng khả năng tự chủ cảm xúc, biết lắng nghe và phản ứng một cách nhân văn, môi trường sư phạm sẽ trở nên an toàn, tích cực, và thúc đẩy sự phát triển toàn diện của học sinh. Điều này đồng thời góp phần nâng cao sự an lạc trong nghề nghiệp, giúp giáo viên duy trì động lực và niềm tin vào giá trị của công việc giảng dạy. Bên cạnh đó, tinh thần Ahimsa khuyến khích xây dựng cộng đồng sư phạm nhân văn và tăng cường trách nhiệm xã hội của người thầy.

Khi giáo viên hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau và lan tỏa giá trị tích cực đến học sinh và cộng đồng, nhà trường trở thành không gian học tập bền vững và giàu ý nghĩa. Việc lồng ghép Ahimsa không chỉ giúp cải thiện quan hệ giữa thầy trò và giữa đồng nghiệp, mà còn tạo ra hiệu ứng lan tỏa, hình thành văn hóa học đường nhân ái. Đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số, tinh thần Ahimsa giúp giáo viên cân bằng giữa khai thác công nghệ và duy trì tương tác nhân văn, hạn chế xung đột và hành vi gây tổn hại trong môi trường mạng. Để hiện thực hóa các giá trị của Ahimsa, bài báo đề xuất việc cần nhắc tích hợp mềm triết lý này vào chương trình đào tạo sư phạm, thông qua các học phần về quản trị cảm xúc, chánh niệm, kỹ năng hợp tác, và hoạt động gắn kết cộng đồng. Khi các giải pháp này được tiếp tục triển khai đồng bộ và mạnh mẽ hơn, tinh thần Ahimsa sẽ trở thành một phần tự nhiên trong văn hóa nghề nghiệp của giáo viên Việt Nam, góp phần hình thành nền giáo dục vừa giỏi chuyên môn, vừa nhân văn, vừa thích ứng linh hoạt với thời đại số.

Về mặt phương pháp, nghiên cứu này còn những giới hạn nhất định như việc nguồn tài liệu được chọn để phân tích chưa phản ánh đầy đủ các khía cạnh đa dạng của Ahimsa trong các truyền thống triết học và tôn giáo khác nhau, đồng thời chưa có dữ liệu thực nghiệm từ thực tiễn đào tạo giáo viên tại Việt Nam. Điều này đặt ra yêu cầu cho các nghiên cứu tương lai cần mở rộng phạm vi tư liệu, tiến hành khảo sát thực tiễn và áp dụng phương pháp thử nghiệm trong bối cảnh giáo dục cụ thể. Các hướng đi này không chỉ giúp đánh giá sâu hơn khả năng ứng dụng Ahimsa trong đào tạo giáo viên mà còn có thể gợi mở những mô hình triển khai cụ thể, phù hợp với đặc thù văn hóa xã hội của Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] B. Finnigan, "Karma, moral responsibility, and Buddhist ethics," in *The Oxford Handbook of Moral Psychology*, M. Vargas and J. Doris (Eds). Oxford University Press, 2022, pp. 7-23.
- [2] Q. Xiao, "Dialogues on the theory of reward for the good and retribution for the evil during Late Ming and Early Qing Dynasties," *International Journal of Sino-Western Studies*, vol. 26, pp. 133-163, May 28, 2024, doi: 10.37819/ijsws.26.1818.
- [3] O. King and M. Mertens, "Self-fulfilling prophecy in practical and automated prediction," *Ethical Theory and Moral Practice*, vol. 26, pp. 127-152, January 16, 2023, doi: 10.1007/s10677-022-10359-9.
- [4] R. R. Chen, Q. Huang, and G. Dou, "Exploring the impact of social media use on altruistic behaviours: an affordance approach," *Behaviour & Information Technology*, vol. 43, pp. 2589-2607, September 07, 2023, doi: 10.1080/0144929X.2023.2254909.
- [5] M. Riasat, F. Raees, and G. Hina, "Buddhist food culture: Representation of Ahimsa in social life," *Pakistan Journal of Social Research*, vol. 5, no. 02, pp. 183-189, 2023, doi: 10.52567/pjsr.v5i02.1180.
- [6] K. J. Kumar, "Toward a Gandhian theory of communication: The ahimsa (nonviolent) way to truth and liberation," in *The handbook of global interventions in communication theory*, Y. Miike and Y. Jing (Eds), 1st ed. New York: Routledge, 2022, pp. 230-243.
- [7] M. K. Yadav, "Engaged Buddhism, its history, practice and social benefits," *Rajarshi Janak University Research Journal*, vol. 2, no. 1-2, pp. 96-101, 2024, doi: 10.3126/rjur.v2i1-2.72312.
- [8] D. Ghimire and S. Sukhprasert, "The differences paths between Hinduism and Buddhism from a Nepalese perspective," *Lanna Journal of Buddhist Studies and Cultures*, vol. 6, no. 1, pp. 837-851, 2024.
- [9] R. R. Timilsina, "Vedic education towards feminization: A Trisul ethnography," PhD in Development Education, DODE, Kathmandu University School of Education, 2023. [Online]. Available: <https://hdl.handle.net/20.500.14301/376>. [Accessed May 10, 2025].
- [10] A. Belinda and Y. Wei, "A scoping review of the literature on interventions to reduce stress and burnout among teachers," *European Psychiatry*, vol. 67, no. S1, pp. S206-S207, 2024, doi: 10.1192/j.eurpsy.2024.444.
- [11] T. O'Sullivan, "Ahimsa," in *Encyclopedia of Psychology and Religion*, D. A. Leeming (Ed). Springer, Cham, 2020, pp. 36-37.
- [12] A. Sarkar, "Deconstructing ahimsa at the workplace: its relevance and significance," *South Asian Journal of Business Studies*, vol. 11, no. 3, pp. 260-275, 2022, doi: 10.1108/SAJBS-05-2020-0144.
- [13] M. Acharya, "A phenomenological study of Value (Moral) Education in a school of Kirtipur Municipality," *Vietnam Journal of Education*, vol. 2, no. 2, pp. 1-9, 2023, doi: 10.3126/ej.v2i2.61690.
- [14] A. K. Giri, "Identity and Ahimsa," in *Transitional Selves*, M. Bussey, M. Chakravorty, and C. Mozzini-Alister (Eds), 1st ed. Routledge India, 2023, pp. 201-210.

-
- [15] N. Agnimitra and S. Sharma, "Social work in difficult times: Emerging value frame in India," *Social Work Education*, vol. 42, no. 5, pp. 710-727, 2023, doi: 10.1080/02615479.2022.2088726.
- [16] K. Mishra, "Indian philosophy: Pathways to knowledge, ethics, and enlightenment," *Bharati International Journal of Multidisciplinary*, vol. 2, no. 11, pp. 114-119, 2024, doi: 10.70798/Bijmrd/02110013.
- [17] N. P. Nyaupane, B. Thapa, and D. K. Neupane, "Exploring the knowledge and practices of Buddhist ethical principles among high school students," *NPRC Journal of Multidisciplinary Research*, vol. 1, no. 8, pp. 119-132, 2024, doi: 10.3126/nprcjmr.v1i8.73044.
- [18] J. D. Swartwood, "Practice for wisdom: On the neglected role of case-based critical reflection," *Topoi*, vol. 43, no. 3, pp. 983-995, 2024, doi: 10.1007/s11245-023-10000-z.
- [19] J. C. Rubin, "Reading the violences of school through a new lens: a literacy teacher's changing perspective in a US high school," *Journal of Peace Education*, vol. 21, no. 2, pp. 210-230, 2024, doi: 10.1080/17400201.2024.2314300.
- [20] K. Nurhayanti, A. P. D. Putra, I. G. N. Atmaja, and I. K. S. Utama, "Achieving environmental sustainability through hindu ecological spirituality," *Advances In Social Humanities Research*, vol. 3, no. 4, pp. 329-346, 2025, doi: 10.46799/adv.v3i4.358.
- [21] Ministry of Education and Training, "Circular No. 20/2018/TT-BGDĐT: Promulgating the Professional Standards for Teachers in General Education Institutions," 2018. [Online]. Available: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Thong-tu-20-2018-TT-BGDDT-quy-dinh-chuan-nghe-nghiep-giao-vien-co-so-giao-duc-pho-thong-392701.aspx?utm_source=chatgpt.com. [Accessed May 10, 2025].
- [22] Q. T. N. Nguyen and S. Huynh, "The need for values education programs for both pre-service teachers and in-service teachers in Vietnam," *Asian Journal of Education and Training*, vol. 10, no. 1, pp. 48-54, 2024, doi: 10.20448/edu.v10i1.5368.
- [23] S. Baeriswyl, C. Bratoljic, and A. Krause, "How homeroom teachers cope with high demands: Effect of prolonging working hours on emotional exhaustion," *Journal of School Psychology*, vol. 85, pp. 125-139, 2021, doi: 10.1016/j.jsp.2021.02.002.
- [24] N. T. Nguyen, T. V. Thai, H. Pham, and G. T. K. Nguyen, "CDIO approach in developing teacher training program to meet requirement of the Industrial Revolution 4.0 in Vietnam," *International Journal of Emerging Technologies in Learning*, vol. 15, no. 8, pp. 108-123, 2020, doi: 10.3991/IJET.V15I18.15517.